**Bài 6: BÀI HỌC CUỘC SỐNG**

**B. PHẦN VIẾT**

**VIẾT BÀI VĂN NGHỊ LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ TRONG ĐỜI SỐNG**

**(Trình bày ý kiến tán thành)**

**(3 tiết)**

****

****

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Năng lực:***

***\* Năng lực chung:***

- **Năng lực tự chủ và tự học:**

+ Tự điều chỉnh tình cảm, thái độ, hành vi của mình

+ Thích ứng với cuộc sống

- **Năng lực giao tiếp và hợp tác**

+ Xác định trách nhiệm và hoạt động của bản thân

***\* Năng lực đặc thù***

- Biết viết bài văn nghị luận về 1 vấn đề trong đs.

- Nêu được vấn đề và ý kiến cần bàn luận.

- Trình bày được sự tán thành với ý kiến cần bàn luận

- Đưa ra được những lí lẽ rõ ràng và bằng chứng đa dạng để chứng tỏ sự tán thành là có căn cứ.

***2. Phẩm chất:***

- Nhân ái:

+ Trân trọng danh dự, sức khoẻ và cuộc sống riêng tư của người khác.

+ Không đồng tình với cái ác, cái xấu; không cổ xuý, không tham gia các hành vi bạo lực; sẵn sàng bênh vực người yếu thế, thiệt thòi,...

+ Tôn trọng sự khác biệt về nhận thức, phong cách cá nhân của những người khác

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Máy chiếu, máy tính.

- Video giới thiệu vấn đề cần nghị luận.

**PHT SỐ 1: PHÂN TÍCH BÀI VIẾT THAM KHẢO**

Họ và tên HS: ………………………….

**Nhiệm vụ**: Đọc Bài viết Trường học đầu tiên (SGK/ 16, 17) và hoàn thành các thông tin sau

Gợi ý: Tham khảo các chỉ dẫn bên lề phải của sách.

|  |  |
| --- | --- |
| Vấn đề cô giáo đưa ra để nghị luận là gì? | ……………………………………… |
| Người viết đồng tình với ý kiến nào, của ai? | ……………………………………… |
| Người viết đã đưa ra những lý lẽ gì để bảo vệ, thể hiện sự đồng tình với ý kiến đó? | ……………………………………… |
| Người viết đã đưa ra những dẫn chứng gì để chứng minh cho ý kiến mình tán thành? | ……………………………………… |
| Người viết kết thúc vấn đề như thế nào? | ………………………………………  ……………………………………… |

\\\

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2: Tìm hiểu qui trình bài viết**

****

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HĐ 1: Khởi động**

|  |  |
| --- | --- |
| **GIỚI THIỆU KIỂU BÀI** | |
| **a) Mục tiêu:**  **- Biết được kiểu bài văn nghị luận (Trình bày ý kiến đồng tình) về 1 vấn đề trong đs.**  **- Nhận biết được vấn đề cần thể hiện ý kiến là đúng đắn.**  **b) Nội dung:**  **- GV hỏi, HS trả lời.**  **c) Sản phẩm: Câu trả lời của HS.**  **d) Tổ chức thực hiện** | |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **GV cho HS chơi trò chơi Nông trại vui vẻ**  **GV YC HS đọc phần thông tin trong SGK/16:**  Với những việc đúng đắn, nên làm thì chúng ta cần thể hiện thái độ của minh ntn?  GV Giới thiệu kiểu bài nghị luận trình bày ý kiến tán thành về 1 ….trong đs.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS:**  - Tham gia trò chơi  - Suy nghĩ cá nhân  - HS chia sẻ suy nghĩa cá nhân.  **GV**:  - Dự kiến KK HS gặp:  - Tháo gỡ bằng cách đặt thêm câu hỏi phụ:  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - GV chỉ định 1 – 2 HS trả lời câu hỏi  - HS trả lời  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét câu trả lời của HS  - Kết nối với mục *Tìm hiểu các yêu cầu đối với bài văn* nghị luận trình bày ý kiến tán thành về 1 ….trong đs. | **A. Khởi động**  **- Đồng tình** |

**HĐ 2: Hình thành kiến thức mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. TÌM HIỂU CÁC YÊU CẦU**  **ĐỐI VỚI BÀI VĂN KỂ LẠI MỘT TRẢI NGHIỆM** | |
| **a) Mục tiêu:** HS biết được các yêu cầu đối với kiểu bài nghị luận trình bày ý kiến tán thành về 1 ….trong đs.  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Biết cách thể hiện suy nghĩ của bản thân  **b) Nội dung:**  - GV yc HS làm việc cá nhân  - Cho HS chia sẻ yêu cầu của kiểu bài NL  **c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Yc HS nêu những yêu cầu cần đạt của kiểu bài NL về 1 vấn đề trong đs?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Làm việc cá nhân 2’.  - HS dựa vào SGK trả lời  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - **GV** yêu cầu HS chia sẻ.  **HS:**  - Trình bày YCCĐ.  - Các HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét sản phẩm của HS và chốt kiến thức.  - Kết nối với đề mục sau | **B. Hình Thành kiến thức**  **I. Yêu cầu đối với bài văn NL** **về 1 vấn đề trong đs**  **(SGK/16)** |

|  |  |
| --- | --- |
| **II. ĐỌC VÀ PHÂN TÍCH BÀI VIẾT THAM KHẢO** | |
| a) **Mục tiêu:**  - Đọc và phân tích được Bài viết tham khảo “Nêu ý kiến về vai trò của gđ và nhà trường đối với sự trưởng thành của mỗi người”.  - Biết được tác dụng của ngôi thứ nhất  - Chỉ ra được các phần của bài văn (mở bài, thân bài, kết bài). Hiểu được cách đưa lý lẽ, dẫn chứng của người viết  b) **Nội dung:**  - HS đọc bài viết/ SGK trang 16- 18  - Thảo luận để hoàn thành PHT GV đưa ra.  **c) Sản phẩm**: sản phẩm nhóm của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **GV** y/c HS đọc bài viết:  **GV** hỏi gợi ý và giao nhiệm vụ cho nhóm  1. Xác định ngôi kể trong bài văn?  2. xác định Phần MB, TB, KB  **GV** chia nhóm lớp và giao nhiệm vụ cho nhóm  Hoàn thành PHT số 1 (Ở trên) trong thời gian 5 phút  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS**:  - Đọc SGK và trả lời câu hỏi  - Làm việc cá nhân 1’  - Làm việc nhóm 4’ để hoàn thiện nhiệm vụ mà GV giao.  **GV**:  - Hướng dẫn HS trả lời  - Quan sát, theo dõi HS thảo luận  **B3: Báo cáo thảo luận**  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV  - Đại diện nhóm báo cáo sp của nhóm, những HS còn lại quan sát sp của nhóm bạn, theo dõi nhóm bạn trình bày và nhận xét, bổ sung (nếu cần).  **GV**: Hướng dẫn HS cách trình bày sp nhóm  **B4: Kết luận, nhận định**  **GV:**  **-** Nhận xét  + Câu trả lời của HS  + Thái độ làm việc của HS khi làm việc nhóm  + Sản phẩm của các nhóm  - Chốt kiến thức và kết nối với mục sau | **II. Phân tích bài viết tham khảo**  **MB**  - Vấn đề cần NL: “Nêu ý kiến về vai trò của gđ và nhà trường đối với sự trưởng thành của mỗi người”  - Người viết tán thành ý kiến của bạn Minh: “Gia đình cũng là trường học”  **TB**  - Lý lẽ: …*ý kiến của Hông Minh vẫn có sức thuyết phục*  - Dẫn chứng:  + Vai trò của các thành viên trong gđ  + Câu chuyện của bản thân  - Kết hợp lý lẽ và dẫn chứng: Bàn luận thêm về ý kiến  **KB**  Khẳng định lại sự tán thành của mình. |

|  |  |
| --- | --- |
| **III. THỰC HÀNH VIẾT THEO CÁC BƯỚC** | |
| **a) Mục tiêu:** Giúp HS  - Biết viết bài theo các bước.  - Lựa chọn đề tài để viết, tìm ý, lập dàn ý.  - Biết cách đưa ra lý lẽ, dẫn chứng.  - Sử dụng ngôi thứ nhất.  **b) Nội dung:**  **-** GV sử dụng PHT để HS xác định các bước làm bài văn NL.  **-** GV sử dụng video để HS xác định đề tài thực hành viết  - HS suy nghĩ cá nhân và trả lời câu hỏi của GV.  **c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **- Hoạt động cặp đôi** Hoàn thành PHT xác định các bước làm bài văn NL (Chỉ ghi nội dung chính)  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  GV:  - Hướng dẫn HS đọc các bước làm bài trong SGK và hoàn thiện phiếu HT.  HS:  - Đọc những gợi ý trong SGK và lựa chọn đề tài.  - Tìm ý bằng việc hoàn thiện phiếu.  - Lập dàn ý ra giấy và viết và viết bài theo dàn ý.  - Sửa lại bài sau khi viết.  **B3: Báo cáo thảo luận**  - GV yêu cầu HS báo cáo sản phẩm.  HS:  - Đọc sản phẩm của mình.  - Theo dõi, nhận xét, bổ sung (nếu cần) cho bài của bạn.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét thái độ học tập và sản phẩm của HS. Chuyển dẫn sang mục thực hành, luyện tập. | **III. THỰC HÀNH VIẾT THEO CÁC BƯỚC**  **1. Trước khi viết**  **a) Lựa chọn đề tài**  **b) Tìm ý**  **c) Lập dàn ý**    **2. Viết bài**  - Triển khai đầy đủ các ý trong dàn bài  - Nhất quán về ngôi kể  - Sử dụng lý lẽ, dẫn chứng phù hợp  **3. Chỉnh sửa bài viết**  - Đọc và sửa lại bài viết theo gới ý SGK. |

|  |  |
| --- | --- |
| **C. Luyện tập** | |
| a) **Mục tiêu:** Giúp HS  - Áp dụng Các bước làm bài NL vào chọn đề tài, tìm ý, lập dàn ý, viết bài văn.  - Hoàn thiện bài viết ở nhà.  b) **Nội dung:**  - GV chiếu video **Tiết kiệm điện, nước** giới thiệu đề tài.  - HS xem, nhận diện đề tài, tìm ý, lập dàn ý.  **c) Sản phẩm:** Dàn ý của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  GV:  - GV chiếu video giới thiệu đề tài.  - Hướng dẫn HS đọc các bước làm bài trong SGK và hoàn thiện dàn ý.  HS:  - Đọc những gợi ý trong SGK  - Tìm ý  - Lập dàn ý ra giấy và viết và viết bài theo dàn ý.  - Sửa lại bài sau khi viết.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - GV theo dõi, hướng dẫn HS hoạt động (nếu cần).  - HS lập dàn ý, viết bài  **B3: Báo cáo thảo luận**  - GV yêu cầu HS nhận xét bài của bản thân và của bạn.  - HS nhận xét bài viết.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - GV chốt lại những ưu điểm và tồn tại của bài viết.  *- Nhắc HS về nhà hoàn thiện bài viết, chuẩn bị nội dung bài nói* KỂ LẠI MỘT CÂU CHUYỆN NGỤ NGÔN, nêu ý nghĩa câu chuyện, chia sẻ cảm xúc của mình*.* | C. Luyện tập |

|  |  |
| --- | --- |
| **D. Vận dụng** | |
| a) **Mục tiêu:** Giúp HS  - Ôn tập lại KT.  - Hoàn thiện bài viết ở nhà.  b) **Nội dung:**  - GV tổ chức cho HS trò chơi Chim cánh cụt về tổ.  - HS tham gia trò chơi  **c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  GV:  - Hướng dẫn HS tham gia trò chơi.  HS:  - Đọc câu hỏi, suy nghĩ  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - GV theo dõi, hướng dẫn HS hoạt động (nếu cần).  - Trả lời  **B3: Báo cáo thảo luận**  - GV yêu cầu HS nhận xét bổ sung cho bạn.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - GV chốt lại những ưu điểm và tồn tại của tiết học.  *- Nhắc HS về nhà hoàn thiện bài viết, chuẩn bị nội dung bài nói* KỂ LẠI MỘT CÂU CHUYỆN NGỤ NGÔN, nêu ý nghĩa câu chuyện, chia sẻ cảm xúc của mình*.* | C. Luyện tập |

**Bài 6: BÀI HỌC CUỘC SỐNG**

**C. NÓI VÀ NGHE**

**KỂ LẠI MỘT CÂU CHUYỆN NGỤ NGÔN**

**(2 tiết)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU ĐÁNH GIÁ THEO TIÊU CHÍ** | | | |
| **Nhóm**:………. | | | |
| **Tiêu chí** | ***Mức độ*** | | |
| ***Chưa đạt*** | ***Đạt*** | ***Tốt*** |
| 1. Chọn được câu chuyện hay, có ý nghĩa | Chưa có chuyện để kể. | Có chuyện để kể nhưng chưa hay. | Câu chuyện hay và ấn tượng. |
| 2. Nội dung câu chuyện phong phú, hấp dẫn | ND sơ sài, chưa có đủ chi tiết để người nghe hiểu câu chuyện. | Có đủ chi tiết để hiểu người nghe hiểu được nội dung câu chuyện. | Nội dung câu chuyện phong phú và hấp dẫn. |
| 3. Nói to, rõ ràng, truyền cảm. | Nói nhỏ, khó nghe; nói lắp, ngập ngừng… | Nói to nhưng đôi chỗ lặp lại hoặc ngập ngừng 1 vài câu. | Nói to, truyền cảm, hầu như không lặp lại hoặc ngập ngừng. |
| 4. Sử dụng yếu tố phi ngôn ngữ phù hợp. | Điệu bộ thiếu tự tin, mắt chưa nhìn vào người nghe; nét mặt chưa biểu cảm hoặc biểu cảm không phù hợp. | Điệu bộ tự tin, mắt nhìn vào người nghe; nét mặt biểu cảm phù hợp với nội dung câu chuyện. | Điệu bộ rất tự tin, mắt nhìn vào người nghe; nét mặt sinh động. |
| 5. Mở đầu và kết thúc hợp lí | Không chào hỏi/ và không có lời kết thúc bài nói. | Có chào hỏi/ và có lời kết thúc bài nói. | Chào hỏi/ và kết thúc bài nói một cách hấp dẫn. |
| TỔNG ĐIỂM: ………………../10 điểm | | | |

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HĐ 1: Xác định vấn đề (Khởi động)**

**a) Mục tiêu:** HS kết nối kiến thức của cuộc sống vào bài học

**b) Nội dung:**

**-** GV yêu cầu HS quan sát video và giao nhiệm vụ cho HS.

**-**  HS quan sát video, lắng nghe câu chuyện được kể và trả lời câu hỏi của GV.

**c) Sản phẩm:**

- HS xác định được nội dung của tiết học là KỂ LẠI MỘT CÂU CHUYỆN NGỤ NGÔN, nêu ý nghĩa câu chuyện, chia sẻ cảm xúc của mình

**d) Tổ chức thực hiện:**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ*:*** GV chiếu video và giao nhiệm vụ cho HS:

? Nội dung của đoạn video? Bài học rút ra qua câu chuyện trong video?

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS quan sát, lắng nghe đoạn video và suy nghĩ cá nhân

- GV chấn chỉnh những HS chưa tập trung vào video (nếu có).

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- HS trả lời câu hỏi của GV

**B4: Kết luận, nhận định:**GV nhận xét và kết nối vào bài

**HĐ 2: Hình thành kiến thức mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. CÁC BƯỚC LUYỆN NÓI**  **1. TRƯỚC KHI NÓI** | |
| a) **Mục tiêu:**  - HS xác định được mục đích nói và người nghe  - Chuẩn bị nội dung nói và luyện nói  b) **Nội dung:**  - GV hỏi & nhận xét, đánh giá câu trả lời của HS.  - HS trả lời câu hỏi của GV & nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS  **d) Tổ chức thực hiện** | |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  ? Mục đích nói của bài nói là gì?  ? Những người nghe là ai?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ câu hỏi của GV.  - Dự kiến KK: HS không trả lời được câu hỏi.  - Tháo gỡ KK: GV đặt câu hỏi phụ.  ? Em sẽ nói về nội dung gì?  **B3: Thảo luận, báo cáo**  - HS trả lời câu hỏi của GV.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  GV: Nhận xét câu trả lời của HS và chốt mục đích nói, chuyển dẫn sang mục 2. | **1. Chuẩn bị nội dung**  - Xác định mục đích nói và người nghe (SGK).  - Khi nói phải bám sát mục đích (nội dung) nói và đối tượng nghe để bài nói không đi chệch hướng.  **2. Tập luyện**  - HS nói một mình trước gương.  - HS nói tập nói trước nhóm/tổ. |

|  |  |
| --- | --- |
| **2. TRÌNH BÀY NÓI** | |
| a) **Mục tiêu:**  - Luyện kĩ năng nói cho HS  - Giúp HS nói có đúng nội dung giao tiếp và biết một số kĩ năng nói trước đám đông.  b) **Nội dung:** GV yêu cầu :  - HS nói theo dàn ý có sẵn ở tiết HĐ viết & nhận xét HĐ nói của bạn.  **c) Sản phẩm:** Sản phẩm nói của HS  **d) Tổ chức thực hiện** | |
| **HĐ của GV & HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Yêu cầu HS nói theo dàn ý của HĐ viết  - Trình chiếu phiếu đánh giá nói theo các tiêu chí và yêu cầu HS đọc.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS xem lại dàn ý của HĐ viết  - GV hướng dẫn HS nói theo phiếu tiêu chí  **B3: Thảo luận, báo cáo**  - HS nói (4 – 5 phút).  - GV hướng dẫn HS nói  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét HĐ của HS và chuyển dẫn sang mục sau. | - HS nói trước lớp  - Yêu cầu nói:  + Nói đúng mục đích (kể lại một TRUYỆN NGỤ NGÔN).  + Nội dung nói có mở đầu, có kết thúc hợp lí.  + Nói to, rõ ràng, truyền cảm.  + Điệu bộ, cử chỉ, nét mặt, ánh mắt… phù hợp. |

|  |  |
| --- | --- |
| **3. SAU KHI NÓI (TRAO ĐỔI, NHẬN XÉT)** | |
| **a) Mục tiêu:** Giúp HS  - Biết nhận xét, đánh giá về HĐ nói của nhau dựa trên phiếu đánh giá tiêu chí.  **b) Nội dung:**  - GV yêu cầu HS nhận xét, đánh giá HĐ nói dựa trên các tiêu chí.  - HS làm việc cá nhân, làm việc nhóm và trình bày kết quả.  **c) Sản phẩm:** Lời nhận xét về HĐ nói của từng HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | |
| **HĐ của GV & HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Trình chiếu phiếu đánh giá HĐ nói theo các tiêu chí.  - Yêu cầu HS đánh giá  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV:** Hướng dẫn HS nhận xét, đánh giá HĐ nói của bạn theo phiếu tiêu chí.  HS ghi nhận xét, đánh giá HĐ nói của bạn ra giấy.  **B3: Thảo luận, báo cáo**  - **GV** yêu cầu HS nhận xét, đánh giá.  - **HS** nhận xét, đánh giá HĐ nói của bạn theo phiếu đánh giá các tiêu chí nói.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét HĐ nói của HS, nhận xét nhận xét của HS và kết nối sang hoạt động sau. | - Nhận xét chéo của HS với nhau dựa trên phiếu đánh giá tiêu chí.  - Nhận xét của HS |

**II. Luyện tập**

**Hoạt động 3: Luyện tập**

***a) Mục tiêu:***

- Vận dụng kiến thức của bài học vào việc thực hành luyện nói

***b) Nội dung:***

- GV mời HS chia sẻ các câu chuyện mình đã chuẩn bị.

- HS hoạt động cá nhân để hoàn thành phần luyện nói.

***c) Sản phẩm:*** Bài nói của HS

***d) Tổ chức thực hiện***

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên giao nhiệm vụ cho HS

Dựa vào tranh, kể lại câu chuyện ngụ ngôn “Ếch ngồi đáy giếng”

Kể lại một câu chuyện ngụ ngôn em thích, nêu ý nghĩa và suy nghĩ của em

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Dựa vào tranh kể lại truyện

- HS trình bày bài nói của mình.

- GV theo dõi, hỗ trợ.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS trao đổi nhận xét.

- HS tự nhận xét, HS khác theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung (nếu cần)…

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài nói của HS.

**Hoạt động 4: Củng cố, mở rộng**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể

**b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân làm bài tập của GV giao

**c) Sản phẩm: b**ài tập.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên giao bài tập cho HS

Bài tập 3 (SGK/23): “Hai năm học nói, cả đời lắng nghe”. Viết đoạn văn (8 đến 10 câu) làm rõ những điều em “lắng nghe” được sau khi nghe các câu chuyện ngụ ngon trong tiết học

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS viết đoạn văn

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**HĐ 4: Củng cố, mở rộng**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:** Sản phẩm của HS sau khi đã được chỉnh sửa (nếu cần).

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

Hoàn thành bảng thống kê ở BT1 (SGK/21)

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập 1 & 2.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV qua hệ thống CNTT mà GV hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.